

Số: 776/TB-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc bổ sung hồ sơ nhập học lớp trung cấp ngành
Tin học ứng dụng năm 2019 (19T5)

Căn cứ Thông báo số 881/TB-LTT-ĐT ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc tuyển sinh hệ trung cấp ngành Tin học ứng dụng năm 2019 Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực tế nộp hồ sơ nhập học của sinh viên lớp trung cấp ngành Tin học ứng dụng năm 2019 (19T5). Việc nộp hồ sơ nhập học của sinh viên vẫn thực hiện chưa nghiêm túc, còn nhiều sinh viên khóa 2019 chưa nộp đầy đủ hồ sơ nhập học;

Nay Hiệu trưởng nhà trường đề nghị sinh viên lớp trung cấp ngành Tin học ứng dụng năm 2019 (19T5) nộp hồ sơ nhập học *(có danh sách kèm theo)*.

Sinh viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Quản lý Đào tạo – Hợp tác quốc tế, trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521; (028) 38 110 338.

Hồ sơ gồm:

1. Học bạ THPT (bản sao).
2. Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao).
3. Giấy khai sinh (bản sao).
4. Hộ khẩu thường trú (bản sao).

Các bản sao nếu không có công chứng sinh viên mang theo bản gốc để nhà trường đối chiếu.

Thời hạn nộp hồ sơ: Sinh viên bắt buộc phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định **trước ngày 06/10/2025**

Đề nghị sinh viên thực hiện nghiêm túc thông báo trên./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Sinh viên có tên;
- Lưu: VT, P.QLĐT (Sa).

Q. HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Văn Đệ

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP TRUNG CẤP NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG NĂM 2019 (19T5)

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp chữ	Học bạ trung học phổ thông	Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông	Giấy khai sinh	Sổ hộ khẩu thường trú
1	19004447	Bùi Thị Lan	Anh	08/12/1982	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
2	19004859	Trần Nam	Anh	13/04/1989	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
3	19004860	Châu Văn	Bảo	06/07/1974	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
4	19004637	Hoàng Phúc	Bảo	28/01/1984	Nam	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
5	19005438	Dương Minh	Chung	24/12/1976	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
6	19004861	Sỹ Thị	Chung	31/10/1986	Nữ	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
7	19004717	Nguyễn Minh Đức	Cường	19/01/1985	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
8	19004716	Tạ Minh	Cường	01/07/1965	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
9	19004875	Đinh Văn	Đệ	12/08/1974	Nam	19T5-THU1			Thiếu	Thiếu
10	19004537	Nguyễn Hồng	Đức	21/02/1971	Nam	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
11	19004896	Nguyễn Minh	Đức	03/12/1966	Nam	19T5-THU2	Thiếu			
12	19004893	Lâm Viết	Dũng	26/06/1976	Nam	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
13	19004713	Nguyễn Tiến Việt	Dũng	20/04/1989	Nam	19T5-THU1	Thiếu			
14	19004546	Nguyễn Trung	Dũng	10/10/1982	Nam	19T5-THU2				
15	19004635	Trần Quốc	Duy	11/09/1985	Nam	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
16	19004898	Đặng Thu	Hà	04/07/1979	Nữ	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
17	19004478	Nguyễn Văn	Hậu	23/05/1969	Nam	19T5-THU2				
18	19005135	Nguyễn Thanh	Hiền	08/05/1986	Nam	19T5-THU2	Thiếu			
19	19004863	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	22/10/1978	Nữ	19T5-THU1	Thiếu			
20	19004851	Trần Trung	Hiếu	28/02/1978	Nam	19T5-THU1			Thiếu	Thiếu
21	19004900	Hồ Văn	Hóa	29/06/1987	Nam	19T5-THU2				



STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp chữ	Học bạ trung học phổ thông	Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông	Giấy khai sinh	Sổ hộ khẩu thường trú
22	19004902	Phạm Huy	Hoàng	07/07/1984	Nam	19T5-THU2				
23	19004877	Trương Thị	Hồng	19/02/1977	Nữ	19T5-THU1				
24	19004538	Lê Thế	Huân	23/08/1965	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
25	19004620	Tăng Cẩm	Huê	07/11/1977	Nữ	19T5-THU2				
26	19004557	Mai Thu	Hương	25/06/1986	Nữ	19T5-THU1				
27	19004498	Lê Thị	Huyền	25/07/1981	Nữ	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
28	19004772	Đỗ Thị Phương	Khanh	22/04/1975	Nữ	19T5-THU2				
29	19004623	Hồ Thị	Khuyên	10/10/1987	Nữ	19T5-THU1	Thiếu			
30	19004536	Phan Anh Tuấn	Kiệt	28/10/1983	Nam	19T5-THU1	Thiếu			
31	19004858	Nguyễn	Kính	03/12/1965	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
32	19004835	Lê Quang	Liêm	19/01/1972	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
33	19004879	Phạm Hữu	Lộc	25/02/1966	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
34	19004417	Huỳnh Thị Xuân	Mai	20/02/1970	Nữ	19T5-THU1				
35	19004473	Nguyễn Thành	Nam	16/02/1979	Nam	19T5-THU2			Thiếu	
36	19004771	Trần Giang	Nam	06/09/1985	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
37	19004711	Nguyễn Thị Huyền	Nga	03/05/1974	Nữ	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
38	19004880	Phạm Minh	Nghĩa	09/08/1964	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
39	19005151	Vũ Đức	Pháp	26/09/1978	Nam	19T5-THU2				Thiếu
40	19004682	Phan Thị Ngọc	Phượng	21/05/1980	Nữ	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	
41	19004683	Vũ Như	Quỳnh	12/06/1983	Nữ	19T5-THU1				
42	19004868	Hồ Văn	Sĩ	03/09/1975	Nam	19T5-THU1	Thiếu	Thiếu	Thiếu	Thiếu
43	19004884	Trần Thế	Son	18/06/1990	Nam	19T5-THU1				
44	19004847	Nguyễn Anh	Tăng	31/08/1967	Nam	19T5-THU1				Thiếu
45	19004909	Cao Thị Hồng	Thắm	02/02/1985	Nữ	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
46	19004642	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	28/01/1991	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
47	19004421	Nguyễn Văn	Thành	30/12/1974	Nam	19T5-THU1				
48	19004869	Lê Thị Phương	Thảo	01/09/1987	Nữ	19T5-THU1				

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp chữ	Học bạ trung học phổ thông	Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông	Giấy khai sinh	Sổ hộ khẩu thường trú
49	19004583	Nguyễn Thị	Thanh Thảo	11/10/1982	Nữ	19T5-THU1	Thiếu			
50	19004870	Lương Xuân	Thịnh	04/04/1991	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
51	19004912	Võ Đắc	Thịnh	16/01/1979	Nam	19T5-THU2	Thiếu			
52	19004882	Đỗ Thị	Thom	20/10/1983	Nữ	19T5-THU1				
53	19004606	Trần Thị Hồng	Thu	23/10/1980	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
54	19004846	Quách Minh	Thử	14/05/1979	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
55	19004452	Trần Thị Diễm	Thúy	12/01/1974	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
56	19004624	Nguyễn Thị	Thủy	08/11/1983	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
57	19004643	Nguyễn Việt	Tiến	01/03/1992	Nam	19T5-THU2				
58	19004451	Lê Nguyễn Mỹ	Trâm	27/10/1971	Nữ	19T5-THU1				
59	19004871	Trần Nguyên Bảo	Trân	02/04/1977	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
60	19005152	Trương Việt Khánh	Trang	31/10/1970	Nữ	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
61	19004563	Bùi Anh	Tuấn	02/11/1988	Nam	19T5-THU1			Thiếu	Thiếu
62	19004873	Cao Văn	Tuấn	02/12/1988	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
63	19004636	Trần Minh	Tuấn	17/11/1986	Nam	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
64	19004560	Trần Thị Ánh	Tuyết	24/08/1979	Nữ	19T5-THU2	Thiếu			
65	19004497	Trang Thị Xuân	Uyên	10/03/1970	Nữ	19T5-THU2	Thiếu		Thiếu	Thiếu
66	19004874	Chung Trần Thế	Vinh	25/06/1981	Nam	19T5-THU1	Thiếu	Thiếu		
67	19004928	Trịnh Khắc	Vũ	17/04/1981	Nam	19T5-THU1	Thiếu		Thiếu	Thiếu
68	19004522	Trịnh Tuấn	Vũ	10/05/1973	Nam	19T5-THU2				
69	19004543	Giáp Thị	Vượng	27/11/1987	Nữ	19T5-THU1				
70	19004883	Mai Nguyễn Hoàng	Yến	17/11/1979	Nữ	19T5-THU1	Thiếu			